TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 237/2021/HS-PT
Ngày 20 tháng 4 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đức Phương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tửu.

Ông Lê Thành Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hừng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLPT-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo Đồng Văn T, bị xét xử về tội "Giết người". Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 482/2020/HSST ngày 08 ngày 12 tháng 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 203/2021/QĐPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021.

Bị cáo có kháng cáo: Đồng Văn T, sinh năm 1971, tại tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Số 101 lô B2, chung cư A – A, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Nhà không số, khu phố G, đường số 23, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 01/12; Con ông Đồng Văn M và bà Phí Thị D; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giam từ ngày 22/9/2020 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đồng Văn T và anh Đồng Văn Th là hai anh em ruột cùng sinh sống tại nhà không số, hẻm 17, đường số 23, khu phố G, phường L, Quận 9 (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh. Sống tại căn nhà trên còn có: Chị Dương Thị L (vợ anh Th), chị Đồng Thị Thanh X (con gái anh Th, chị L) và vợ chồng anh Đồng Phi Tr, chị Trần Thị Hoàn L (con trai, con dâu anh Th, chị L). Do sống chung nên

T biết rõ thói quen sinh hoạt hàng ngày của anh Th là thường xuyên nấu nước nấm Linh chi, đựng trong hai chai nhựa màu xanh (hiệu sprite loại 1,5 lit) để trong tủ lạnh dung uống điều trị bệnh.

Sáng ngày 02 và 03/5/2019, xuất phát từ mâu thuẫn trong sinh hoạt gia đình (do T nghiện rượu hay quậy phá, không chịu đi làm kiếm tiền, thường xuyên lấy đồ đạc trong gia đình đi bán) nên anh Th la mắng, dùng tay tát vào mặt T gây bầm con mắt bên phải và chảy máu miệng. Đến chiều cùng ngày, sau khi T uống hết 01 xị rượu (tức 250 ml), do bực tức trước việc bị anh Th đánh, nên Thắng nảy sinh ý định mua thuốc chuột, pha vào 02 chai nước nấm Linh chi để anh T uống bị ngộ độc chết. Để thực hiện ý định trên, T đến cửa hàng thuốc bảo vệ thực vật B (địa chỉ số 389 đường L, phường T, Quận 9) gặp chị Nguyễn Thị Kim T mua 02 bịch thuốc diệt chuột hiệu Cat 0.25WP (khối lượng 10 gam dạng bột) và đi đến tiệm tạp hóa (địa chỉ số 265 đường Nguyễn X, khu phố I, phường T, Quận 9) gặp chị Nguyễn Thị Bạch D mua thuốc lá hút, trong miệng lẩm bẩm về việc mua thuốc diệt chuột, pha vào nước cho anh Th uống chết vì T bị anh Th đánh. Do quen biết gia đình anh Th nên chị D liền điện thoại báo cho chị L biết sự việc để cảnh giác, phòng ngừa.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T bỏ 02 gói thuốc chuột vào chai nước hiệu C2, rồi đổ nước vào lắc đều cho hòa tan. Sau đó, T đổ hết nước đã hòa lẫn thuốc chuột trong chai C2 vào 02 chai nước nấm Linh chi của anh Th để trong tủ lạnh. Lúc này, chị L phát hiện tri hô, chạy đến giật lại chai nước đang cầm trên tay của T (thấy nước nấm Linh chi trong chai đã đổi màu hơi đục) và thấy T bỏ chai nước hiệu C2 vào túi quần bỏ đi nên chị L đến công an phường L, Quận 9 trình báo sự việc.

Qua truy xét, đến ngày 22/9/2020, Cơ quan Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện lệnh bắt tạm giam đối với Đồng Văn T.

Theo bản kết luận giám định số 2336 ngày 18/6/2019 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Chất lỏng đựng trong 02 chai nhựa và chất bột có trong gói thuốc nguyên (nhãn hiệu Cat 0.25WP của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ được niêm phong) có chứa thành phần Bromadiolone (là chất diệt chuột nhóm chống đông máu, nhóm độc III với chuột LD50 qua đường miệng chuột là 0,56-0,84md/kg), chất bột có hàm lượng 0,25%w/w trong 10 gam chất bột (trong 01 gói nylon nhãn hiệu Cat 0.25 WP của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Cần Thơ) có 25 mg Bromadiolone. Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh không có tài liệu về chất độc Bromadiolone trên người và ảnh hưởng đến sức khỏe người.

Theo bản kết luận pháp y về hóa pháp số 329 ngày 24/7/2019 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Có sự hiện diện của Bromadiolone trong hai chai nhựa M1, M2 với nồng độ lần lượt là 0,399 mg/l và 0,017 mg/l. Trong quy trình kỹ thuật phòng, chống chuột hại cây trồng của Cục Bảo vệ thực vật-Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành ngày 11/12/2014, chất Bromadiolone có khả năng gây rối loạn đông máu dẫn đến tử vong nếu không được điều trị kịp thời.

Theo công văn số 07 ngày 31/3/2020 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Hàm lượng Bromadiolone dẫn đến tử vong theo y văn ghi nhận có tử vong do chất Bromadiolone (nhưng không ghi nhận liều gây tử vong) và không có y văn ghi nhận tương tác giữa chất Bromadiolone và nấm Linh chi.

Cơ quan Điều tra đã trưng cầu giám định tâm thần đối với Đồng Văn T. Bản kết luận giám định tâm thần số 1314 ngày 23/6/2020 Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Y tế xác định về y học: Trước, trong và sau khi gây án ngày 03/5/2019, Đồng Văn T có rối loạn, loạn thần di chứng và khởi phát muộn, giai đoạn biến đổi nhân cách hành vi do rượu F10.71-ICD10. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong và sau khi gây án, Đồng Văn T có hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Ý kiến khác: Đồng Văn T có tiền sử sử dụng rượu quá nhiều. Theo đó, tình hình sức khỏe tâm thần có ảnh hưởng từ rượu bia và không cần phải điều trị bắt buộc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 482/2020/HSST ngày 08 ngày 12 tháng 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, quyết định:

Căn cứ khoản 2 Điều 123, điểm s, h, q khoản 1 Điều 51, Điều 13, Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Đồng Văn T 05 (năm) tù về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2020.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 11/12/2020, bị cáo Đồng Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo T giữ nguyên kháng cáo và trình bày: Xác định Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng tội danh và hành vi phạm tội. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do: Bị cáo và anh Th là anh em ruột nhưng anh Th thường la mắng nên phát sinh mâu thuẫn. Vì vậy, bị cáo mua thuốc diệt chuột bỏ vào chai nước do anh Th để trong tủ lạnh uống hàng ngày thì bị phát hiện. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ được nêu trong bản án sơ thẩm thì bị cáo không còn tình tiết nào khác. Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Căn cứ hồ sơ vụ án thì lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp. Vì vậy, có cơ sở xác định: Bị cáo T đã có hành vi bỏ thuốc diệt chuột vào chai nước nấm Linh chi do anh Th để trong tủ lạnh dùng uống hàng ngày. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội giết người quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ nên hình phạt tù 5 năm tù đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm do bị cáo gây ra. Đề

nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự bác kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Đồng Văn T kháng cáo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét lại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo và các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Sáng ngày 02 và 03/5/2019, xuất phát từ mâu thuẫn trong sinh hoạt gia đình nên anh Th đã là mắng và dùng tay tát vào mặt T. Chiều ngày 03/5/2019, sau khi uống rượu, T bực túc và đi mua 02 gói thuốc diệt chuột hiệu CAT 0.25WP, khối lượng 10 gam, dạng bột tại số 389 đường L, phường T, Quận 9. Khoảng 18 giờ 30 cùng ngày, T bỏ 02 gói thuốc diệt chuột nêu trên vào chai nước C2, lắc đều và đổ vào 02 chai nước nấm Linh chi do anh thế để trong tủ lạnh uống hàng ngày. Lúc này, chị L là vợ anh Th phát hiện, tri hô và giật lại chai nước trên tay T. Sau đó, chị L trình báo sự việc với Công an phường.

[3] Tại Kết luận giám định số 2336 ngày 18/6/2019 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an, xác định: Chất lỏng đựng trong 02 chai nhựa và chất bột trong gói thuốc hiệu CAT 0.25wp có chứa thành phần Bromadiolone, là chất diệt chuột; Chất bột hiệu CAT 0.25WP có chứa 25mg Bromadiolone. Tại Kết luận pháp y về hóa pháp số 329 ngày 24/7/2019 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Có sự hiện diện của chất Bromadiolone trong chai nhựa (M1, M2), nồng độ lần lượt là 0,399mg/l và 0,017mg/l. Chất Bromadiolone có khả năng gây rối loạn đông máu dẫn đến tử vong nếu không được điều trị kịp thời.

[4] Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội "Giết người", quy định tại Điều 123, đồng thời áp dụng điểm s, h, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Tại phiên tòa, bị cáo cũng không cung cấp tình tiết mới làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến của Viện kiểm sát; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T.

[5] Quá trình điều tra đã xác định bị cáo T cho thuốc diệt chuột vào chai nước để trong tủ lạnh với mục đích để anh Th uống. Thực tế, trong căn nhà ngoài anh Th còn có chị L và một số người khác sinh sống nên những người này khi uống nước trong chai đã pha thuốc diệt chuột thì đều bị ngộ độc và có nguy cơ dẫn đến tử vong nếu không được điều trị kịp thời nên phải áp dụng điểm l (Bằng phương pháp có khả năng làm chết nhiều người), khoản 1 Điều 123 mới đúng. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại không kháng cáo tăng hình phạt, Viện kiểm sát cũng không kháng nghị. Vì vậy, trong giới hạn xét xử, Hội đồng xét xử

không làm xấu hơn tình trạng của bị cáo nên kiến nghị Tòa án nhân dân tối cao xem xét theo quy định pháp luật.

[6] Hội đồng xét xử thống nhất giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo Thắng phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đồng Văn T.

2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 482/2020/HSST ngày 08 ngày 12 tháng 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Tuyên bố bị cáo Đồng Văn T phạm tội "Giết người".

4. Áp dụng khoản 2, Điều 123, điểm s, h, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

4.1 Xử phạt: Bị cáo Đồng Văn T 5 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/9/2020.

4.2 Tiếp tục giam giữ bị cáo Đồng Văn T để đảm bảo thi hành án.

5. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đồng Văn T phải chịu 200.000 *(hai trăm ngàn)* đồng.

6. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Đức Phương

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Trại tạm giam Công an TP. HCM "để tống đạt cho bị cáo" (2);
- Lưu: VP (3), Hồ sơ (2), (án BĐA).